

Bản án số: 24/2017/HSST  
Ngày 20/7/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lò Văn Dinh.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Sùng Khoa Lồng.

2. Ông Quàng Văn Sun.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Công Chấn- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Mường Chà tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 25/5/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Công S** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1968

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số A, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/10 phổ thông.

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hà Công V - Đã chết và bà Trịnh Thị H - Sinh năm 1940.

Vợ: Lê Thị T – Sinh năm: 1964 và có 01 con sinh năm 2003.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2016 sau đó tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

Nguyễn Duy Đ – Sinh năm: 1975 - Có mặt.

Trú tại: Tổ dân phố số B, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên

**\* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Công Đ - Sinh năm: 1986 - Có mặt.

Trú tại: Tổ dân phố số B, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

01. Đoàn Thị V - Sinh năm: 1947 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Tổ 2, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**\* Những người làm chứng:**

01. Bùi Thị D - Sinh năm: 1967 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

02. Lỗ Văn D - Sinh năm: 1975 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

03. Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1982 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

04. Vàng Văn Đ - Sinh năm: 1990 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Tổ dân phố 10, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

05. Nguyễn Thị Liên - Sinh năm: 1954 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

06. Lê Quang V- Sinh năm: 1975 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Thôn Phúc Hạ, xã Vực Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

07. Hà Công Tuấn A - Sinh năm: 2003. Người giám hộ cho cháu Hà Công Tuấn A là bà Lê Thị T mẹ của cháu Tuấn A - Có mặt.

Cùng trú tại: Tổ dân phố 11, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Điều tra viên.

Ông Triệu Tiến M - Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Cán bộ kỹ thuật hình sự

Ông Lò May T - Phòng PC 54 Công an tỉnh Điện Biên - Có mặt.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Hà Công S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 28/12/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà nhận được tin báo của anh Nguyễn Duy Đ sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố số 05, thị trấn Mường Chà trình báo về việc gia đình anh bị Hà Công S , sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố số 11 đến cửa hàng nhà anh Đ chiếm đoạt vàng rồi bỏ trốn. Sau khi nhận được tin Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã huy động lực lượng truy tìm đến 19 giờ cùng ngày thì phát hiện, bắt giữ Hà Công S tại khu vực Km số 0 QL 4H, tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường thu thập vật chứng, tiến hành các biện pháp điều tra và xác định được như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 28/12/2016, Hà Công S thấy chiếc điện thoại di động hiệu Q.Smart mà Sinh mua vào tháng 10/2015 tại cửa hàng nhà anh Nguyễn Duy Đ bị nứt màn hình, Sinh đã cầm theo chiếc điện thoại cùng con trai là Hà Công Tuấn A sinh năm 2003 đi xe máy đến nhà anh Đ hỏi để sửa thay màn hình nhưng không được, Sinh yêu cầu anh Đ đổi cho Sinh chiếc điện thoại khác, anh Đ không đồng ý. Trong quá trình trao đổi hai bên xảy ra tranh cãi, Sinh đã dùng chiếc điện

thoại đập xuống mặt tủ kính bày bán hàng của gia đình anh Đ 2 lần, mỗi lần nhiều nhất. Do sợ Sinh làm vỡ mặt tủ kính, anh Đ đã lấy điện thoại của Sinh, sau đó đưa lại cho Sinh, Sinh tiếp tục dùng cạnh điện thoại đập nhiều nhất xuống mặt tủ làm mặt tủ kính bị nứt, vỡ. Thấy vậy anh Đ giăng chiếc điện thoại ném ra ngoài, còn em trai anh Đ là Nguyễn Công Đ đến đẩy Sinh ra ngoài làm Sinh bị ngã ngửa xuống nền nhà, Sinh đứng dậy lao vào Đ, thì bị anh Đ đẩy ra khỏi cửa hàng nhưng Sinh vẫn tiếp tục giăng co, xô xát với Đ và Đ ở bậc lên xuống cửa hàng và bị anh Đ đẩy ra ngoài. Trong quá trình xô xát, Định có đâm một cái vào mặt Sinh, Đông dùng chân đá vào chân Sinh hai cái. Đến khoảng 16 giờ do được nhiều người dân can ngăn nên việc xô xát giữa các bên chấm dứt, anh Đ và anh Đ đã vào trong cửa hàng tiếp tục ngồi bán hàng. Sau đó khoảng 02 phút S ra chỗ chiếc xe máy để ở vỉa hè trước nhà anh Đ mở cốp xe lấy 01 con dao nhọn có kích thước dài 40cm, rộng 2,5cm, tay phải cầm dao S chạy lao vào nhà anh Đ, vừa chạy S vừa nói: “Tao sẽ chém chết mày”, thấy vậy anh Đ và anh Đ đã sợ hãi bỏ chạy vào phía trong nhà, anh Đ chạy lên tầng hai, anh Đ chạy vào phía phòng ngủ, trong quá trình chạy anh Đ và Đ đã làm đổ chiếc lục bình bằng gỗ ở chân cầu thang. Sinh cầm dao chạy vào đến chỗ tủ đựng vàng, bạc nhà anh Đ, dùng dao chém liên tiếp nhiều nhất vào tủ kính đựng vàng, bạc trang sức làm vỡ hoàn toàn kính tủ đựng vàng. Trong quá trình đập vỡ tủ, Sinh bị các mảnh kính vỡ của tủ cửa rách nhiều vết vào các ngón tay bàn tay phải làm chảy máu, sau đó S dùng tay trái vơ liên tiếp 3 lần lấy vàng trong tủ cho vào túi quần bên trái Sinh đang mặc trên người rồi cầm dao đi ra ngoài. Mặc dù ngoài đường có nhiều người chứng kiến hành vi của S nhưng không dám can ngăn, khi từ trong nhà anh Đ đi ra S còn giơ dao chĩa về phía những người dân đe dọa. Thấy S lấy vàng xong đi ra ngoài anh Đ đã cầm một con dao chạy ra giơ lên để đe dọa bảo S đứng lại, S quay lại dùng dao nhọn đe dọa lại anh Đ đồng thời dùng dao nhọn chém vào tủ kính bày bán điện thoại di động bên ngoài khiến anh Đ sợ đi vào trong. S ra chỗ xe máy, tay vẫn cầm dao, nổ máy xe để chạy trốn hướng Mường Chà – Nậm Pồ theo Quốc lộ 4H được khoảng 1km, Sinh dùng xe máy mở cốp xe cất dao vào trong cốp rồi tiếp tục đi hướng huyện Nậm Pồ, nhưng khi đi đến khu vực Km số 3, thì có công trình đang làm đường chắn barie không cho các phương tiện qua lại, S đã đâm xe máy vào barie và bị ngã chày xuống ở khuỷu tay trái. S dựng xe lên và tiếp tục đi xe máy khoảng 40m thì thấy máy xúc, máy ủi đang gạt đất đá từ trên tà lỵ xuống không đi được qua, S dùng xe đứng đợi được mấy phút rồi quay xe lại đến chỗ barie có người dân đang đứng đợi để đi qua, S lấy các sợi dây chuyền vàng vừa chiếm đoạt được từ trong túi quần bên trái S đang mặc trên người ra dùng hai tay giật đứt các sợi dây chuyền vàng ném về phía sau, vừa ném S vừa nói với mọi người là “vàng thật đấy, lấy đi” sau đó S tiếp tục đi xe máy chạy về đến ngã ba thị trấn Mường Chà (Km 0, Quốc lộ 4H) thì bị Cơ quan Công an huyện Mường Chà bắt giữ và đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng bao gồm: Tại túi quần bên trái của Sinh 03 sợi dây chuyền kim loại màu vàng dạng xích; 10 đoạn dây chuyền kim loại màu vàng bị đứt dạng xích có độ dài như sau: đoạn 1 dài 30cm, đoạn 2 dài 25 cm, đoạn 3 dài 22,5 cm, đoạn 4 dài 19,5 cm, đoạn 5 dài 10,5 cm, đoạn 6 và 7 dài 09cm, đoạn 8 và 9 dài 3,5 cm, đoạn 10 dài 3 cm; 01 con dao nhọn dài 40cm và 01 bao dao bằng gỗ. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe máy Attila màu trắng BKS 27V1-053.60 là phương tiện phạm tội và một số giấy tờ tùy thân, tiền và nhẫn, dây chuyền kim loại màu trắng là tài sản của Sinh.

Ngay sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ và niêm phong vật chứng gồm 01 ổ cứng của camera nhãn hiệu SEAGATE; 01 chiếc điện thoại đã bị vỡ nát có vỏ màu vàng nhãn hiệu Q.Smart và 01 pin điện thoại nhãn hiệu Q.Smart; 03 mảnh kính vỡ có dính dịch màu nâu đỏ nghi là máu; cùng gia đình anh Đ kiểm kê số vàng hiện còn và giao lại cho gia đình bị hại. Cơ quan CSĐT cũng yêu cầu gia đình anh Đ cung cấp những chứng từ liên quan đến số vàng bày bán trước khi bị S chiếm đoạt nhưng gia đình anh Đ không cung cấp được những giấy tờ, chứng từ liên quan. Đến ngày 27/3/2017 anh Đ mới cung cấp cho CQĐT bảng tự kê khai việc nhập, bán hàng vào ngày 25 hàng tháng từ ngày 25/1/2016 đến 25/12/2016 và ngày 28/12/2016.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT cũng ra thông báo vận động nhân dân có mặt tại khu vực km số 3 QL 4H khi vụ việc xảy ra ai nhặt được số vàng do Hà Công S ném đi thì giao nộp cho CQĐT để phục vụ quá trình điều tra. Hồi 17 giờ ngày 28/12/2016, bà Đoàn Thị V sinh năm 1947, trú tại tổ 2, phường Thanh Bình, Thành Phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã giao nộp cho CQĐT 03 dây kim loại màu vàng trên dây có ký hiệu KD và 03 đoạn dây kim loại vàng trên dây có dính máu. Hồi 9 giờ ngày 29/12/2016, anh Lê Quang V, sinh năm 1975, trú tại thôn Phúc Hạ, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, là thợ cơ khí đang thi công công trình làm đường tại khu vực km số 3, Quốc lộ 4H, thuộc tổ dân phố số 13, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên đã giao nộp 05 đoạn dây chuyền kim loại màu vàng có dính máu có ký hiệu chữ TNKD trên móc do anh Vịnh nhặt được. Tất cả số kim loại do bà V và anh Vịnh giao nộp đều được niêm phong.

**Tại bản Kết luận định giá trong tố tụng hình sự số:** 19/KLGD, ngày 04/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

1. Phong bì thứ nhất khi bắt giữ Hà Công S đã tạm giữ được trong túi quần của Hà Công S : Là vàng chất lượng 9,94 có trọng lượng  $60,241g = 16,06427$  chỉ vàng, thành tiền là: 52.208.867 đồng.

2. Phong bì thứ hai do bà Đoàn Thị Vân nhặt được giao nộp: Là vàng chất lượng 9,94 có trọng lượng  $24,584g = 6,55573$  chỉ vàng, thành tiền là: 21.306.133 đồng.

3. Phong bì thứ ba do ông Lê Quang Vịnh nhặt được giao nộp: Là vàng chất lượng 9,94 có trọng lượng  $12,734g = 3,39573$  chỉ vàng thành tiền là: 11.036.133 đồng.

Tổng cộng là: 84.551.133 đồng.

**Tại bản Kết luận định giá trong tố tụng hình sự số:** 01/KLGD, ngày 18/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

1. Tủ thứ nhất hình L bị vỡ trên mặt kính kích thước dài 0.8m, rộng 0,52m thành tiền là: 200.000 đồng.

2. Tủ thứ hai mặt trước bị vỡ kích thước dài 1.3m, rộng 0.25m thành tiền là 130.000 đồng.

3. Tủ thứ ba mặt trước và mặt trên kính bị vỡ kích thước dài 1.4m, rộng 0.5m thành tiền là: 250.000 đồng.

Tổng cộng: 680.000 đồng.

**Tại bản kết luận giám định số 552/C54(TT3) ngày 24/3/2017 của Viện khoa học hình sự kết luận:** Trên con dao và các dấu vết ghi thu tại hiện trường ký hiệu M1,

M2, M3, A1, A2, A3 và mẫu 5 gửi giám định có dính máu của Hà Công S. Lưu kiểu gen (theo hệ Identifiler) của Hà Công S tại Viện khoa học hình sự – Bộ Công an.

**Tại bản kết luận định giá trong tố tụng hình sự số:** 02/KLĐG ngày 22/4/2017 kết luận điện thoại di động Q.Smart (QS550) vỏ màu vàng. Mua tháng 10/2015 với giá 2.700.000 đồng hiện trạng bị vỡ không sử dụng được trị giá 50.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Hà Công S đã chiếm đoạt của Nguyễn Duy Đ là: 26,01573 chỉ vàng (tương đương 97,559 gam vàng) có giá trị là: 84.551.133 đồng, gây thiệt hại trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội 680.000 đồng (là giá trị của 3 tủ kính bị Sinh chém vỡ).

Tại bản Cáo trạng số: 13/QĐ-VKS-HS ngày 24/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Hà Công S về tội: “*Cướp tài sản*” theo điểm d, e khoản 2 Điều 133 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Công S về tội danh và điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 133; điểm b, p, đ khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Công S từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 133 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Duy Đ khai số tài sản bị cáo chiếm đoạt là 58 chỉ vàng 9,94 trị giá 187.340.000đ. Trong quá trình điều tra CQĐT đã thu giữ được 26,01573 chỉ vàng 9,94 trị giá 84.551.133 đồng, CQĐT đã trích 3,851 gam vàng tương đương với 1, 027 chỉ vàng gửi đi giám định. Số vàng còn lại là 24,99873 chỉ Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại. Đối với 31,98427 chỉ vàng trị giá 102.788.867đ anh Nguyễn Duy Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét thấy trong quá trình điều tra cho đến ngày 27/3/2017 anh Đ mới nộp được bảng kê việc nhập, bán hàng vào ngày 25 hàng tháng do anh tự theo dõi và mang nộp cho Cơ quan điều tra và tại phiên tòa anh Đ khai việc nhập bán hàng anh có ghi vào sổ tay của anh, nhưng anh không cung cấp được. Ngoài ra bà V khai có nhiều người nhặt được nhưng không biết họ tên địa chỉ của những người đó, CQĐT cũng đã thực hiện các biện pháp để truy tìm và bà V và anh V đã giao như đã liệt kê ở trên. Với những tài liệu chứng cứ hiện có trong hồ sơ chỉ có thể kết luận bị cáo Sinh chiếm 26,01573 chỉ vàng. Nếu sau này có các tài liệu chứng cứ khác chứng minh và có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Trong quá trình điều tra bị cáo Sinh đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại và vợ bị cáo đã đến gia đình người bị hại thỏa thuận bồi thường nhiều lần nhưng không thành và vợ bị cáo đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra 2.000.000đ (hai triệu đồng) để bồi thường thiệt hại và khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến

của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại, người liên quan và những người làm chứng;

## **XÉT THẤY:**

### ***Xét về hành vi phạm tội:***

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hà Công S đã thừa nhận rằng vào ngày 28/12/2016 sau khi xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô sát với anh Đ và anh Đ tại cửa hàng bán vàng, bạc và điện thoại của nhà anh Đ, bị cáo đi lấy con dao để sẵn trong cốp xe sau đó vào cửa hàng của anh Đ đe dọa chém anh Đ và anh Đ làm cho anh Đ và anh Đ sợ hãi bỏ chạy vào phía trong nhà. Bị cáo cầm dao chạy vào đến tủ đựng vàng, bạc bị cáo dùng dao chém liên tiếp nhiều nhất vào tủ kính đựng vàng, bạc trang sức làm vỡ hoàn toàn kính tủ đựng vàng. Trong quá trình đập vỡ tủ bị các mảnh kính vỡ cửa rách nhiều vết vào các ngón tay, sau đó bị cáo dùng tay trái vơ liên tiếp 3 lần lấy dây chuyền vàng trong tủ cho vào túi quần bên trái đang mặc trên người rồi cầm dao đi ra ngoài, anh Đ cầm dao chạy ra đe dọa bảo bị cáo đứng lại, bị cáo tiếp tục quay lại dọa anh Đ đồng thời chém vào tủ kính bày bán điện thoại di động. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã chứng minh được là: 26,01573 chỉ vàng (tương đương 97,559 gam vàng) có giá trị là: 84.551.133 đồng, chém vỡ 03 tủ kính gây thiệt hại 680.000 đồng cho cửa hàng nhà anh Đ. Như vậy, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người là chứng. Cho nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố bị cáo Sinh về tội: *Cướp tài sản* là hoàn toàn có cơ sở. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào hành vi của bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sinh đã có hành vi cướp tài sản theo quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự.

### ***Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng:***

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng theo quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự. Bởi vì, khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo luôn nhận thức được điều đó. Bị cáo chiếm đoạt tài sản là do tình thần bị kích động mạnh do người bị hại có hành vi trái pháp luật đối với bị cáo, sau đó bị cáo mới nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, mục đích bị cáo chiếm đoạt là cũng chỉ để bù do bị đánh và số tiền trước đây mua điện thoại của cửa hàng anh Đ, thể hiện ở chỗ sau khi bị cáo chiếm đoạt được tài sản bị cáo đi xe đến km số 3 quốc lộ 4 H bị cáo dùng tay lấy các sợi dây chuyền vàng trong túi quần tung ra sau bảo mọi người nhặt lấy. Tuy nhiên hành vi của bị cáo cũng đã thể hiện rõ, sự ngang nhiên coi thường pháp luật, bị cáo dùng vũ khí ngay tức khắc đe dọa và sử dụng vũ lực ngay tức khắc đối chủ tài sản để chiếm đoạt tài sản của công dân. Khiến cho trật tự an toàn xã hội trở nên phức tạp, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân trong việc quản lý, bảo quản tài sản của mình. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện nhà. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm mục đích răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

### ***Xét về nhân thân:***

Bị cáo Hà Công S sinh ra lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, đi học hết 10/10 rồi năm 1986 đi học tại trường trung cấp an ninh, năm 1989 ra trường về công tác tại công an tỉnh Lai Châu. Năm 1994 nghỉ việc ở nhà làm ăn sinh sống tại tổ 11, thị trấn Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là một người có học hành cơ bản trước đây cũng đã từng công tác trong Công an do bị cáo bị bệnh không thể tiếp tục công tác được nên được nghỉ theo chế độ. Lẽ ra bị cáo phải biết tu chí bản thân để nuôi dạy con cái khôn lớn trưởng thành, làm chỗ dựa cho vợ con noi theo mới phải. Song, bị cáo lại không làm được như vậy uống rượu chè bê tha không làm chủ được bản thân gây mất trật tự nơi công cộng sau đó dùng dao đe dọa người khác để cướp tài sản bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội và đứng trước vành móng ngựa như ngày hôm nay là lẽ đương nhiên.

### ***Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:***

Mặc dù trong quá trình điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo, nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tích cực vận động gia đình bồi thường cho người bị hại và vợ bị cáo đã nhiều lần đến thỏa thuận với người bị hại về việc bồi thường nhưng không thành nên gia đình bị cáo nộp tiền để bồi thường thiệt hại và khắc phục một phần hậu quả tại cơ quan điều tra cho người bị hại, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại; bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p, đ khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số: 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 48 Bộ luật hình sự. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xét thấy cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật đối với bị cáo, theo đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là có cơ sở cần xem xét.

Song để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

### ***Về trách nhiệm dân sự:***

Người bị hại anh Nguyễn Duy Đ khai rằng số tài sản bị cáo chiếm đoạt là 58 chỉ vàng 9,94 trị giá 187.340.000đ. Trong quá trình điều tra CQĐT đã làm ra và thu giữ được 26,01573 chỉ vàng, CQĐT đã trích mẫu giám định là 3,851 gam tương đương 1,927 chỉ vàng. Số còn lại là 24,99873 chỉ Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại. Đối với 31,98427 chỉ vàng trị giá 102.788.867đ anh Nguyễn Duy Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xét thấy trong quá trình điều tra cho đến ngày 27/3/2017 anh Đ mới nộp được bảng kê việc nhập, bán hàng vào ngày 25 hàng tháng và tại phiên tòa

anh Đ khai việc nhập bán hàng anh có ghi vào sổ tay của anh, nhưng anh không cung cấp được, lời khai của bà V khai có nhiều người nhất được nhưng không biết họ tên địa chỉ của những người đó, bảng kê việc nhập bán hàng do anh Đ tự theo dõi và in ra. Ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh bị cáo Sinh chiếm đoạt 58 chỉ vàng của gia đình anh Đ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đủ cơ sở để xem xét giải quyết, nếu sau này anh Đ có bổ sung tài liệu chứng cứ chứng minh và yêu cầu xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Khi thực hiện hành vi cướp tài sản, bị cáo đã dùng dao chém vỡ 03 tủ kính bày bán hàng của nhà anh Đ, gây hư hỏng trị giá 680.000đ. Gia đình bị cáo đã nộp 2.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại và khắc phục một hậu quả cho cơ quan điều tra.

Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động mạnh về tinh thần do của người bị hại anh Nguyễn Duy Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Công Đ đã có hành vi trái pháp luật đánh bị cáo Sinh gây thương tích là 1%. Đối hành vi của anh Đ và anh Đ chưa bị xử lý. Vậy Hội đồng xét xử đề nghị Công an huyện Mường Chà có biện pháp xử lý hành chính đối với hành vi của anh Nguyễn Duy Đ và anh Nguyễn Công Đ theo quy định của pháp luật.

#### ***Về hình phạt bổ sung:***

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 133 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn, khó có điều kiện thi hành án sau này. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 133 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

#### ***Về vật chứng vụ án:***

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu ATTILA màu trắng, BKS 27V1 – 053.60, số máy: 742102, số khung: 742102, xe đã qua sử dụng là vật liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số: 006720, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy số: 007183445 cần tịch thu cùng với chiếc xe máy trên để làm thủ tục bán sung quỹ nhà nước. 01 (một) phong bì bưu điện niêm phong vật chứng mặt trước phong bì ghi: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Q.Smart, vỏ màu vàng đã bị vỡ nát và 01 chiếc pin điện thoại nhãn hiệu Q.Smart. Là vật liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) chùm chìa khóa có 06 (sáu) chìa và 01 (một) bấm móng tay. 01 (một) ví giả da màu nâu, trong ví có: 811.000đ (tám trăm mười một nghìn đồng), 01 (một) chứng minh nhân dân số: 040407408, 01 (một) giấy phép lái xe số: L449218, 01 (một) thẻ ngân hàng AGRIBANK số: 970405068524 (các giấy tờ trên đều mang tên Hà Công S ) và 01 (một) thẻ khách hàng công ty điện lực mang tên Phạm Văn T, 01 (một) phong bì bưu điện niêm phong vật chứng mặt trước phong bì ghi: Đồ vật tạm giữ của Hà Công S bên trong có: 02 nhẫn kim loại trong đó có 01 nhẫn kim loại màu trắng trên mặt nhẫn có 01 viên đá màu đỏ, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại màu trắng, trên dây có treo một móng con thú. Là những vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

01 (một) phong bì công văn, Mặt trước phong bì in chữ Công an tỉnh Điện Biên, Công an huyện Mường Chà niêm phong vật chứng, có chữ viết tay: Vật chứng (Chiếc USB lưu hình ảnh) đây là những vật lưu giữ tài liệu chứng cứ của vụ án cần lưu giữ lại hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) gói giấy màu nâu niêm phong đựng vật chứng, Mặt trước có dán một mảnh giấy trắng, trên mảnh giấy trắng ghi: TỔNG CỤC CẢNH SÁT VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ Số: 552/C54(TT3) bên trong phong bì có:

- 01 (một) con dao chuôi bằng gỗ và 01 (một) bao dao bằng gỗ là vật liên quan đến việc phạm tội. 01 (một) phong bì ký hiệu M1 bên trong có một mảnh kính vỡ. 01 (một) phong bì ký hiệu M2 bên trong có một mảnh kính vỡ. 01 (một) phong bì ký hiệu M3 bên trong có một mảnh kính vỡ và 01 (một) phong bì ký hiệu Mẫu 5 ghi (Mẫu dịch màu nâu thẫm ghi là máu thu trên xe máy của Hà Công S, sinh ngày 04/10/1968, trú tại tổ 11, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên”. Bên trong có một gói giấy gói một miếng gạc thấm chất màu nâu đỏ. Là những vật liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu A1 ghi “Vàng thu trong người Hà Công S” bên trong có một đoạn kim loại màu vàng dài 3cm, có trọng lượng 0,28 gam (không phải hai tám gam); 01 (một) phong bì ký hiệu A2 ghi “Vàng do bà V giao nộp” bên trong có một đoạn kim loại màu vàng dài 7,5cm, có trọng lượng 3,11gam (ba phẩy mười một gam) và 01 (một) phong bì ký hiệu A3 ghi “Vàng do ông V giao nộp” bên trong có một đoạn kim loại màu vàng dài 2cm, có trọng lượng 0,461gam (không phải bốn sáu một gam); 01 (một) phong bì công văn, Mặt trước phong bì in chữ Công an tỉnh Điện Biên, Công an huyện Mường Chà niêm phong vật chứng, có chữ viết tay: Vật chứng (ổ cứng lưu lại hình ảnh); 01 (một) con dao màu trắng đã cũ loại dao inox có chiều dài 56cm gồm cả cán dao, lưỡi dao rộng 04cm, dài 45cm đã qua sử dụng. Là những vật hoàn lại sau khi giám định và là tài sản của bị hại cần trả lại cho người bị hại.

Bị cáo đã tác động đến gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Gia đình bị cáo Sinh tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra 2.000.000đ (hai triệu đồng) để bồi thường thiệt hại và khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại chỉ nhận phần bị thiệt hại do bị cáo Sinh gây ra là 680.000 đồng, số tiền còn lại cần trả cho gia đình bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội 14. Buộc bị cáo Hà Công S phải chịu án phí HSST, bị cáo không phải chịu án dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hà Công S (tên gọi khác: không) phạm tội: "*Cướp tài sản*".

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 133; Điểm b, p, đ khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Công S 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/12/2016).

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 608 Bộ luật dân sự năm 2005.

Công nhận sự tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại số tiền 680.000 đồng cho người bị hại anh Nguyễn Duy Đ trú tại tổ 5, thị trấn M C, huyện M C , tỉnh Điện Biên. Trả lại 1.320.000 cho bà Lê Thị T trú tại tổ dân phố 11, thị trấn M C, huyện M C , tỉnh Điện Biên.

**3. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ATTILA màu trắng, BKS 27V1 – 053.60, số máy: 742102, số khung: 742102, xe đã qua sử dụng; tịch thu cùng với chiếc máy 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe máy số: 006720, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy số: 007183445 và tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 (một) phong bì bưu điện niêm phong vật chứng mặt mặt trước phong bì ghi: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Q.Smart, vỏ màu vàng đã bị vỡ nát và 01 chiếc pin điện thoại nhãn hiệu Q.Smart.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói giấy màu nâu niêm phong đựng vật chứng, Mặt trước có dán một mảnh giấy trắng, trên mảnh giấy trắng ghi: TỔNG CỤC CẢNH SÁT VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ SỐ: 552/C54(TT3) bên trong phong bì có:

Tịch thi tiêu hủy 01 (một) con dao chuôi bằng gỗ và 01 (một) bao dao bằng gỗ đã qua sử dụng. 01 (một) phong bì ký hiệu M1 bên trong có một mảnh kính vỡ. 01(một) phong bì ký hiệu M2 bên trong có một mảnh kính vỡ. 01(một) phong bì ký hiệu M3 bên trong có một mảnh kính vỡ và 01 (một) phong bì ký hiệu Mẫu 5 ghi (Mẫu dịch màu nâu thẫm ghi là máu thu trên xe máy của Hà Công S , sinh ngày 04/10/1968, trú tại tổ 11, thị trấn M C, huyện M C , tỉnh Điện Biên”. Bên trong có một gói giấy gói một miếng gạc thấm chất màu nâu đỏ.

Trả lại cho bị cáo Hà Công S 01 (một) chùm chìa khóa có 06 (sáu) chìa và 01 (một) bấm móng tay. 01 (một) ví giả da màu nâu và 811.000đ (tám trăm mười một nghìn đồng); 01 (một) chứng minh nhân dân số: 040407408; 01 (một) giấy phép lái xe số: L449218; 01 (một) thẻ ngân hàng AGRIBANK số: 970405068524; 01 (một) thẻ khách hàng công ty điện lực mang tên Phạm Văn Tích và 01 (một) phong bì bưu điện niêm phong vật chứng mặt trước phong bì ghi: Đồ vật tạm giữ của Hà Công S . Bên trong có 02 nhẫn kim loại trong đó có 01 nhẫn kim loại màu trắng trên mặt nhẫn có 01 viên đá màu đỏ, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại màu trắng, trên dây có treo một móng con thú.

- Trả lại cho anh Nguyễn Duy Đ trú tại tổ 5, thị trấn M C, huyện M C , tỉnh Điện Biên 01 (một) phong bì ký hiệu A1 ghi “Vàng thu trong người Hà Công S ” bên trong có một đoạn kim loại màu vàng dài khoảng 3cm, có trọng lượng 0,28 gam (không phải hai tám gam); 01 (một) phong bì ký hiệu A2 ghi “Vàng do bà V giao nộp” bên trong có một đoạn kim loại màu vàng dài khoảng 7,5 cm, có trọng lượng 3,11gam (ba phẩy mười một gam) và 01 (một) phong bì ký hiệu A3 ghi “Vàng do ông V giao nộp” bên trong có một đoạn kim loại màu vàng dài khoảng 2cm, có trọng lượng 0,461gam (không phải bốn sáu một gam); Tổng ba đoạn vàng là 3,851 gam tương đương với 1,027 chỉ vàng; 01 (một) phong bì công văn, Mặt trước phong bì in chữ Công an tỉnh Điện Biên, Công an huyện Mường Chà niêm phong vật chứng, có chữ viết tay: Vật chứng (ổ cứng lưu lại hình ảnh); 01 (một) con dao màu trắng đã cũ loại dao inox có chiều dài 56 cm gồm cả cán dao, lưỡi dao rộng 04 cm, dài 45 cm.

Lưu giữ lại cùng hồ sơ vụ án 01 (một) phong bì công văn, Mặt trước phong bì in chữ Công an tỉnh Điện Biên, Công an huyện Mường Chà niêm phong vật chứng, có chữ viết tay: Vật chứng (Chiếc USB lưu hình ảnh).

Số vật chứng trên đã được mô tả và được cơ quan Công an huyện Mường Chà bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà theo biên bản giao nhận ngày 25/5/2017.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Bị cáo Hà Công S phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Áp dụng Điều 231 và 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/7/2017). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Quàng Văn Sun    Sùng Khoa Lồng**

**Lò Văn Dinh**

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- UBND thị trấn MC thay thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lò Văn Dinh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Quàng Văn Sun    Sùng Khoa Lồng**

**Lò Văn Dinh**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG CHÀ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN  
Với Hội đồng xét xử gồm có:**

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Lò Văn Dinh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Pôn.
2. Bà Lò Thị Bua.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 15/4/2015, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự:

**Lò Văn Tuyển – sinh năm 1991.**

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã đọc thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh sau:

**1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tuyển phạm tội: "*Cướp tài sản*".

***Kết quả biểu quyết:*** 3/3.

**2. Về điều luật áp dụng:**

- Áp dụng điểm d Khoản 2, 5 Điều 133; Điểm b, g, p Khoản 1 khoản 2 điều 46; Điều 47; Điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

**Kết quả biểu quyết:** 3/3.

### **3. Về mức hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tuyển 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 01/12/2014).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Kết quả biểu quyết:** 3/3.

### **4. Về các vấn đề khác:**

#### **- Về xử lý vật chứng:**

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm có chuôi gỗ tròn dài 25cm, lưỡi dao dài 30cm, đầu mũi dao hơi quắm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 quần sóc vải ka ki màu nâu, hiện RUMENG NIAO, và 01 áo phông vải màu nâu, có hàng cúc, mác trên cổ áo có hàng chữ đều đã qua sử dụng 15% POLYESTER là đồ dùng cá nhân không liên quan đến việc phạm tội.

Số vật chứng trên đã được mô tả và được cơ quan Công an huyện Mường Chà bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà theo biên bản giao nhận ngày 20/3/2015.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 bộ luật tố tụng hình sự; Điều 5; Khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của UBTVQH số: 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 buộc bị cáo Lò Văn Tuyển phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/4/2015). Những người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Kết quả biểu quyết:** 3/3.

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

**Hội thẩm nhân dân**

**Quàng Văn Sun**

**Lò Văn Đình**

**Sùng Khua Lồng**

**Nơi nhận:**

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- UBND thị trấn MC thay thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

## **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lò Văn Đình**